

Bản án số: 08/2023/HS-ST.

Ngày: 10/02/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Ngô Văn Cơ

2/ Bà Đào Đắc Cẩm Tú

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Trần Minh Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên tiến hành mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/HSST ngày 24-11-2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 27-01-2023 đối với bị cáo:

Bùi Trọng N (tên gọi khác Nhí), sinh ngày 23/6/1990, giới tính: Nam. Nơi sinh: huyện M, tỉnh S. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Trần Văn H, sinh năm 1967 (C) và bà Bùi Thị U, sinh năm 1969 (S); anh chị em ruột có 06 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2008, bị cáo là con thứ ba, bị cáo sống chung như vợ chồng với bà Bùi Thị Kim P, sinh năm 1995; Tiền án: Có 02 tiền án, ngày 17/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên xử phạt 09 tháng tù về Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2012/HSST; Ngày 25/02/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên xử phạt 08 năm tù về Tội cướp giật tài sản và Tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2013/HSST, chấp hành hình phạt tù đến ngày 29/4/2020 thì được giảm án ra tù, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 31 tháng 8 năm 2022, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Văn B** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người làm chứng:

- Anh **NLC1**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp K2, xã T, huyện M, tỉnh S (vắng mặt).

- Anh **NLC2**, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp K1, xã T, huyện M, tỉnh S (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở công tác quản lý địa bàn và nắm bắt các nguồn tin về tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 31/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên tiến hành kiểm tra tại nhà của Bùi Trọng N ở ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh S, kết quả phát hiện bắt quả tang Bùi Trọng N vừa thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho NLC1 (tên thường gọi: Út Nảo, sinh năm 1993, thường trú: ấp K2, xã T, huyện M, tỉnh S) nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Trọng N và NLC1, đồng thời niêm phong gửi giám định tang vật là bịch nylon được hàn kín đựng chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đá (*ký hiệu Gói 01*) mà NLC1 vừa mua của Bùi Trọng N với giá 200.000 đồng rồi cất vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu Meko và đang định mang về để sử dụng thì bị bắt.

Tiếp tục khám xét nơi ở của Bùi Trọng N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên phát hiện và thu giữ thêm tổng cộng 30 bịch nylon được hàn kín đựng tinh thể rắn màu trắng nghi vẫn là ma túy tại khu vực trên bàn ở nhà bếp phía sau (*ký hiệu Gói 02*) cùng với một số dụng cụ dùng phân chia ma túy (kéo, hộp quẹt gas, bịch nylon...) và 01 bịch nylon được hàn kín đựng chất tinh thể rắn màu trắng nghi vẫn là ma túy ở trong tấm xốp dán vách tường cạnh cửa vào nhà bếp (*ký hiệu Gói 03*) nên đã niêm phong toàn bộ để gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 82/GĐMT-PC09 ngày 03/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận như sau:

- Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,0698 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,8058 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 03: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1002 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng mẫu tinh thể trong các gói niêm phong là **3,9758 gam**, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo Bùi Trọng N thừa nhận vào tháng 08 năm 2022 bản thân bị thương cánh tay trong lúc làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh nên sau đó trở về nhà ở ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh S sinh sống. Ngày 30/8/2022 bị cáo liên hệ với người đàn ông lạ mặt mà bị cáo đã từng mua ma túy để sử dụng nhiều lần tại thành phố Hồ Chí Minh để đặt mua ma túy đá với giá 3.500.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ ngày

30/8/2022 bị cáo đến khu vực ngã tư đèn xanh đèn đỏ xã T, huyện M để đợi theo như đã hẹn trước thì có 01 xe khách loại 16 chỗ không rõ biển số ghé đến và có 01 người đàn ông lạ mặt đưa gói ma túy được bọc kín cho bị cáo và nhận tiền rồi bỏ đi. Khi có được ma túy bị cáo đem về nhà cất giấu, đến 14 giờ ngày 31/8/2022 thì bị cáo đem ma túy ra khu vực nhà bếp để chia bịch ma túy vừa mua thành nhiều bịch nhỏ để bán lại theo mệnh giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng mỗi bịch. Khi bị cáo đang phân ma túy thì có 01 người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ đến nhà bị cáo để hỏi mua 01 bịch ma túy đá giá 200.000 đồng thì bị cáo đồng ý bán ma túy cho người này và lấy tiền bán ma túy có được bỏ vào trong hộc tủ gỗ trong phòng khách rồi đi ra nhà bếp để tiếp tục chia ma túy. Khoảng một lúc sau thì có NLC1 đến gặp bị cáo hỏi mua bịch ma túy giá 200.000 đồng thì bị cáo đồng ý bán, sau khi đưa ma túy cho NLC1 xong thì bị cáo lấy tiền và bỏ vào trong hộc tủ gỗ ở phòng khách chung với tiền bán ma túy trước đó và bỏ 01 bịch nylon đựng ma túy đá vào mặt sau tấm xốp dán tường cạnh cửa vào nhà bếp (do lúc NLC1 đến mua ma túy thì bị cáo cầm 02 bịch đi ra để bán nhưng NLC1 chỉ mua 01 bịch) còn NLC1 lấy ma túy xong vừa bỏ vào trong bao thuốc lá cất giấu chưa kịp ra về thì bị lực lượng Công an bắt quả tang Bùi Trọng N và NLC1.

Đối với NLC1 khai nhận do biết Bùi Trọng N có bán ma túy đá và đã đến nhà mua của Bùi Trọng N khoảng 03-04 lần trước đó nên vào khoảng 15 giờ ngày 31/8/2022 NLC1 đi đến nhà của bị cáo N để hỏi mua ma túy giá 200.000 đồng thì bị cáo N đồng ý bán và đưa bịch nylon đựng hàn kín đựng ma túy cho NLC1 rồi nhận tiền. NLC1 nhận ma túy xong bỏ vào trong gói thuốc lá hiệu Meko để cất giấu, chưa kịp ra về thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định được trước khi bị bắt quả tang bị cáo Bùi Trọng N còn có bán ma túy cho NLC2 (sinh năm 1986, thường trú: ấp Khu 1, xã T, huyện M, tỉnh S), cụ thể: Do biết Bùi Trọng N có bán ma túy đá và đã mua ma túy của Bùi Trọng N 01 lần trước đó nên vào khoảng hơn 14 giờ ngày 31/8/2022, NLC2 gọi điện thoại cho Bùi Trọng N (Bùi Trọng N lưu số của NLC2 trong điện thoại là “Nó nữa rồi”) hỏi mua ma túy đá giá 300.000 đồng thì Bùi Trọng N đồng ý bán nên NLC2 chạy xe đến nhà gặp Bùi Trọng N để mua ma túy và sau đó đem về sử dụng, khi được Cơ quan điều tra mời làm việc thì NLC2 thừa nhận việc liên hệ mua ma túy của Bùi Trọng N như đã nêu trên.

Về vật chứng, quá trình điều tra đã thu giữ gồm: 03(ba) Gói niêm phong bằng phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi “*Niem phong vụ số 82/2022 ngày 03 tháng 9 năm 2022*”, được đánh số từ 01 đến 03, bên trong đựng chất ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng niêm phong và hoàn lại sau khi giám định. Tiền Việt Nam 3.710.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO A55, màu xanh, bên trong có gắn sim số 0345243231 và sim số 0383950871; 01 (một) cây cân (loại cân tiểu ly) nhãn hiệu Amput, kích thước (8,5x4,2) cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo, màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) cái quẹt gas, màu đen, nhãn hiệu “555” đã qua sử dụng; 02 (hai) bịch nylon, loại bịch Zip cùng kích thước (1,5x7)cm đã qua sử dụng; 03 (ba) đoạn ống hút bằng nhựa, trong đó có 02 (hai) ống hút nhựa có một đầu bằng, một đầu vát nhọn; 01 (một) ống hút nhựa có hai đầu bằng, đều có màu xanh lá; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, có chiều dài 17 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái hủ nhựa trong suốt, hình trụ, đường kính 08 cm, bên trong có chứa 01 (một) bịch Zip

không màu, kích thước (14x9,5)cm và 01 (một) bịch nylon không màu một đầu hở, có kích thước (7x2,5)cm; 01 (một) vỏ bao thuốc lá đã qua sử dụng, nhãn hiệu Meko.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSMX ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã truy tố bị cáo Bùi Trọng N về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015(Được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên và đề nghị áp dụng Điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Bùi Trọng N, xử phạt bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 31/8/2022;

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy và các công cụ phạm tội:

+ 03 (ba) Gói niêm phong bằng phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi “*Niêm phong vụ số 82/2022 ngày 03 tháng 9 năm 2022*”, được đánh số từ 01 đến 03, bên trong đựng chất ma túy được Phòng KTHS Công an tỉnh Sóc Trăng niêm phong và hoàn lại sau khi giám định;

+ 01 (một) cây cân (loại cân tiểu ly) nhãn hiệu Amput, kích thước (8,5x4,2) cm, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) cuộn băng keo, màu đen đã qua sử dụng;

+ 01 (một) cái quét gas, màu đen, nhãn hiệu “555” đã qua sử dụng;

+ 02 (hai) bịch nylon, loại bịch Zip cùng kích thước (1,5x7) cm đã qua sử dụng;

+ 03 (ba) đoạn ống hút bằng nhựa, trong đó có 02 (hai) ống hút nhựa có một đầu bằng, một đầu vát nhọn;

+ 01 (một) ống hút nhựa có hai đầu bằng, đều có màu xanh lá;

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại, có chiều dài 17 cm, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) cái hủ nhựa trong suốt, hình trụ, đường kính 08 cm, bên trong có chứa 01 (một) bịch Zip không màu, kích thước (14x9,5) cm và 01 (một) bịch nylon không màu một đầu hở, có kích thước (7x2,5) cm;

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá đã qua sử dụng, nhãn hiệu Meko.

Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen bên trong có gắn sim số 0363.480.757 do là công cụ, phương tiện phạm tội. Và tiền Việt Nam 700.000 đồng do phạm tội mà có.

Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS 2015 để trả lại cho bị can tiền Việt Nam là 3.010.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận có bán ma túy cho NLC1 với giá 200.000 đồng và trước đó có bán ma túy cho 01 người thanh niên không rõ họ tên với giá 200.000 đồng và thừa nhận số ma túy tìm được trong nhà bếp ở nhà bị cáo là do bị cáo mua lại với giá 3.500.000 đồng và đang phân chia nhỏ lại để bán kiếm lời thì bị bắt. Bị cáo Bùi Trọng N không thừa nhận có bán ma túy cho NLC2.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên về việc truy tố bị cáo Bùi Trọng N về tội danh và lời luận tội của Viện kiểm sát là đúng quy định của pháp luật, tuy nhiên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là chưa phù hợp vì không có căn cứ chứng minh bị cáo bán ma túy 02 lần trở lên vì bị cáo chỉ thừa nhận có bán cho Hoanh 01 lần, còn lần bị cáo thừa nhận bán cho người thanh niên không biết tên thì cơ quan điều tra không có căn cứ chứng minh đó là chất ma túy, đồng thời bị cáo cũng không thừa nhận có bán cho NLC2 và cơ quan điều tra cũng không có căn cứ chứng minh việc bán ma túy cho NLC2. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo Bùi Trọng N xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 293 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Xét lời khai của bị cáo Bùi Trọng N thừa nhận vào ngày 31/8/2022, bị cáo thực hiện hành vi bán ma túy cho NLC1 với giá 200.000 đồng và 01 người thanh niên không rõ họ tên với giá 200.000 đồng. Bị cáo Bùi Trọng N không thừa nhận có bán ma túy cho NLC2 theo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã truy tố bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra vụ án căn cứ vào lời khai của người làm chứng NLC1, NLC2 khẳng định lời khai của mình là khách quan, trung thực, đồng thời lời khai của người làm chứng phù hợp với các

chứng cứ đã được thu thập hợp lệ trong hồ sơ vụ án, phù hợp tang vật đã thu giữ, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các cuộc điện thoại gọi đi gọi đến giữa NLC2 với bị cáo Bùi Trọng N. Bị cáo N thừa nhận vào ngày 31/8/2022 có nhận cuộc gọi từ thuê bao của NLC2. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị cáo Bùi Trọng N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì muốn có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã liên hệ mua ma túy từ một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch với giá 3.500.000 đồng rồi phân ra thành nhiều bịch nhỏ để bán lẻ lại cho người khác. Ngày 31/8/2022 bị cáo đã bán ma túy giá 300.000 đồng cho NLC2, bán ma túy giá 200.000 đồng cho 01 người thanh niên không rõ họ tên và khi vừa bán xong 200.000 đồng ma túy cho NLC1 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật là bịch nylon đựng ma túy vừa bán cho NLC1 và 31 bịch nylon đựng ma túy khác mà bị cáo cất giấu trong nhà dùng để bán lại cho người khác qua giám định đều là ma túy loại Methamphetamine với tổng khối lượng **3,9758 gam**. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố bị cáo Bùi Trọng N về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm thì hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng, bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố theo khoản 2 Điều 251 BLHS 2015 với 02 tình tiết định khung tăng nặng đó là: “phạm tội 02 lần trở lên” và “tái phạm nguy hiểm”. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, đáng lẽ phải biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì muốn có tiền và ma túy sử dụng nên bị cáo lựa chọn con đường phạm tội đó là mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho người khác. Quá trình bắt quả tang và khám xét cũng đã phát hiện một lượng không nhỏ ma túy còn đang cất giữ nhằm phục vụ mục đích mua bán, trường hợp bị cáo không bị bắt thì số ma túy này một khi được tiêu thụ sẽ càng nguy hiểm cho xã hội nhiều hơn nữa. Do đó hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội của địa phương. Bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình cũng như phải bị áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc để cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Trọng N không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên về nhân thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Trọng N đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình và có người thân là ông, bà Ngoại là người có công được Nhà nước tặng thưởng nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo trong lúc lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 03 (ba) Gói niêm phong bằng phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi “*Niêm phong vụ số 82/2022 ngày 03 tháng 9 năm 2022*”, được đánh số từ 01 đến 03, bên trong đựng chất ma túy được

Phòng KTHS Công an tỉnh Sóc Trăng niêm phong và hoàn lại sau khi giám định là vật cấm, tàng trữ lưu hành; 01 (một) cây cân (loại cân tiểu ly) nhãn hiệu Amput, kích thước (8,5x4,2) cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo, màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) cái quẹt gas, màu đen, nhãn hiệu “555” đã qua sử dụng; 02 (hai) bịch nylon, loại bịch Zip cùng kích thước (1,5x7) cm đã qua sử dụng; 03 (ba) đoạn ống hút bằng nhựa, trong đó có 02 (hai) ống hút nhựa có một đầu bằng, một đầu vát nhọn; 01 (một) ống hút nhựa có hai đầu bằng, đều có màu xanh lá; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, có chiều dài 17 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái hủ nhựa trong suốt, hình trụ, đường kính 08 cm, bên trong có chứa 01 (một) bịch Zip không màu, kích thước (14x9,5) cm và 01 (một) bịch nylon không màu một đầu hở, có kích thước (7x2,5) cm; 01 (một) vỏ bao thuốc lá đã qua sử dụng, nhãn hiệu Meko là các công cụ phạm tội căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen bên trong có gắn sim số 0363.480.757 là công cụ, phương tiện phạm tội và tiền Việt Nam 700.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ. Đối với số tiền Việt Nam là 3.010.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Bùi Trọng N.

[8] Đối với các đối tượng NLC2, NLC1 là những người mua ma túy của bị cáo để sử dụng, tuy nhiên do hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên không đặt ra xử lý về hình sự trong vụ án này mà chuyển xử lý hành chính là có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ mà bị cáo N khai đã mua ma túy để bán thì do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác làm rõ, khi có căn cứ thì tiến hành xử lý sau theo quy định. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Xét lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo là thuộc diện hộ nghèo nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Bùi Trọng N phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Trọng N 09 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 31/8/2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy ma túy và các công cụ phạm tội 03 (ba) Gói niêm phong bằng phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi “*Niêm phong vụ số 82/2022 ngày 03 tháng 9 năm 2022*”, được đánh số từ 01 đến 03, bên trong đựng chất ma túy được Phòng KTHS Công an tỉnh Sóc Trăng niêm phong và hoàn lại sau khi giám định là vật cấm, tàng trữ lưu hành; 01 (một) cây cân (loại cân tiểu ly) nhãn hiệu Amput, kích thước (8,5x4,2) cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo, màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) cái quét gas, màu đen, nhãn hiệu “555” đã qua sử dụng; 02 (hai) bịch nylon, loại bịch Zip cùng kích thước (1,5x7) cm đã qua sử dụng; 03 (ba) đoạn ống hút bằng nhựa, trong đó có 02 (hai) ống hút nhựa có một đầu bằng, một đầu vát nhọn; 01 (một) ống hút nhựa có hai đầu bằng, đều có màu xanh lá; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, có chiều dài 17 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái hủ nhựa trong suốt, hình trụ, đường kính 08 cm, bên trong có chứa 01 (một) bịch Zip không màu, kích thước (14x9,5) cm và 01 (một) bịch nylon không màu một đầu hở, có kích thước (7x2,5) cm; 01 (một) vỏ bao thuốc lá đã qua sử dụng, nhãn hiệu Meko. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen bên trong có gắn sim số 0363.480.757, số tiền 700.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Bùi Trọng N số tiền 3.010.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ vào Điểm đ Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Bùi Trọng N được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- Bị cáo;
- Chi cục THA MX;
- Cơ quan THA hình sự Công an MX (3).
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kiều Oanh

